

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC

-Họ và tên: Vũ Thị Bích Vân

-Chức vụ: Giáo viên.

-Đơn vị công tác: Trường THCS Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

ĐỀ TÀI

PHƯƠNG PHÁP RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

LÀM VĂN MIÊU TẢ CẢNH CHO HỌC SINH KHỐI 6

I. LỜI NÓI ĐẦU:

1. Bối cảnh của đề tài:

Việc rèn kĩ năng làm văn miêu tả là rất thiết thực cho học sinh vì toàn bộ chương trình tập làm văn 6 học kỳ II là văn miêu tả. Đặc biệt việc rèn kĩ năng làm văn miêu tả cho học sinh, theo tôi còn là việc tháo gỡ những vướng mắc, xoá đi mặc cảm ngại học văn của một số học sinh. Thầy cô phải suy nghĩ, phải tìm tòi, thâm nhập, hiểu được những khó khăn, vướng mắc mà các em lâu nay chưa làm được. Thầy cô hãy động viên, nâng niu những gì mà các em viết được với tính kiên trì nhất. Vì tình cảm của các em đối với những cảnh thiên nhiên thân thuộc xung quanh như cánh đồng, con đường, trường học... không thiếu và không yếu. Từ đó thầy cô xây dựng và phát triển tình yêu với môn văn học trong nhà trường cho học sinh là nhiệm vụ mà chúng ta phải làm tròn.

2. Lý do chọn đề tài:

Các em học sinh ở bậc trung học cơ sở rất hồn nhiên trong sáng, nhất là học sinh lớp 6. Thầy cô giáo là người gieo trồng, dẫn dắt các em cả về tri thức và đạo đức. Với môn Ngữ văn thì về kiến thức văn học không chỉ riêng nội dung ý nghĩa sâu sắc từ mỗi bài học hay một khái niệm phân môn Văn, Tiếng Việt hay Tập làm văn nào đó mà học sinh cần phải có được những kĩ năng quý để làm một bài văn một cách thành thạo. Mặt khác văn học từ lâu đã là một bộ môn khoa học xã hội hay, song lại là một môn học khiến nhiều học sinh

ngại học, ngại viết. Vậy đối với thầy cô giáo giảng dạy bộ môn Ngữ văn lớp 6 ngoài việc cung cấp nội dung bài dạy theo hướng dẫn của sách giáo khoa, tài liệu học và thực hành theo chuẩn kiến thức kỹ năng 6 ...chúng ta còn phải rất quan tâm đến phương pháp rèn kỹ năng học văn, viết văn cho học sinh. Đặc biệt là đối tượng học sinh khối 6. Vì vậy tôi chọn đề tài **“Phương pháp rèn luyện kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh khối 6”** để rèn luyện cho các em.

3. Phạm vi và đối tượng của đề tài:

Đề tài **“Phương pháp rèn luyện kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh khối 6”** là đề tài bổ ích trong công tác giảng dạy môn ngữ văn và có giá trị thực nghiệm lâu dài đã được áp dụng thực tế trong học sinh lớp 6 trường Trung học cơ sở Thanh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

4. Mục đích của đề tài:

Giúp học sinh biết cách xác định đúng yêu cầu của đề bài để xây dựng hướng làm bài .

Hướng dẫn học sinh cách tìm ý cho bài văn miêu tả.

Rèn kỹ năng diễn đạt trong văn miêu tả cho học sinh .

Rèn kỹ năng dựng đoạn trong văn miêu tả .

Luyện lời văn, liên kết đoạn cho bài văn miêu tả.

5. Sơ lược về lịch sử:

Thực sự mà nói thì các em đã quá quen với việc thực hành viết văn dạng văn bản mẫu và tái tạo văn bản tương tự mẫu ở cấp tiểu học. Cho nên việc sáng tạo một văn bản nghệ thuật đối với các em học sinh lớp 6 là việc làm vô cùng khó khăn và không có hứng thú. Hơn nữa sự say mê đọc tư liệu văn học của các em học sinh (thời nay) quả là ít ỏi, hầu như là không có bởi những thông tin hiện đại: hoạt hình, truyện tranh, đặc biệt là những dịch vụ In-tơ-nét tràn lan cuốn hút lòng trẻ. Điều đó đương nhiên làm nghèo nàn vốn ngôn từ nghệ thuật quý giá của văn học trong mỗi học sinh.

Từ những cơ sở trên tôi thiết nghĩ quá trình rèn kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh lớp 6 là một việc làm thiết thực nên làm và làm một cách cặn kẽ để có hiệu quả tốt nhất.

6. Tính sáng tạo, thực tiễn:

Việc rèn kỹ năng làm văn miêu tả cảnh này trước hết rất thiết thực cho phần làm văn miêu tả cảnh nằm trong công tác học kỳ II ngữ văn 6 và một phần nâng cao chất lượng bộ

môn cho học sinh. Đặc biệt việc rèn kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh theo tôi còn là việc tháo gỡ những vướng mắc, xoá đi mặc cảm ngại học văn của một số học sinh. Từ đó xây dựng và phát triển tình yêu với môn văn học trong nhà trường cho học sinh. Giúp các em có được tình yêu với những cảnh vật bình thường như: dòng sông, cánh đồng, mái trường ... rộng hơn là tình yêu quê hương đất nước trong tâm hồn các em học sinh .

II. PHẦN NỘI DUNG:

1. Cơ sở lý luận:

Văn học là một bộ môn nghệ thuật sáng tạo ngôn từ đầy giá trị. Có thể coi mỗi một tác phẩm văn học là một viên ngọc trong cuộc sống, nó bay bổng tạo nên những khúc nhạc làm cho cuộc sống đời thường thêm chất thơ. Vậy làm thế nào cho học sinh mình cảm nhận được chất thơ của cuộc sống đời thường để rồi từ đó các em nói ra, viết ra những điều mà các em đã học, đã cảm nhận trong cuộc sống xung quanh thường ngày, tự các em tạo nên những tác phẩm nghệ thuật “ bé con” giá trị” ? Tôi nghĩ đó là một việc làm mà mọi thầy cô giáo đang tìm cách đi nhẹ nhàng nhất và có hiệu quả nhất cho riêng mình.

Nhìn nhận vấn đề một cách cụ thể hơn chúng ta thấy rằng ,chương trình Ngữ văn lớp 6 so với chương trình tiểu học mà các em đã làm quen và có nhiều những khái niệm còn trừu tượng. Giữa học và làm là cả một thao tác, một khoảng cách khó. Riêng làm văn, đòi hỏi các em phải có cách viết già dặn hơn, sinh động hơn và đặc biệt trong văn miêu tả cảnh phải có hình ảnh sống động, thuyết phục lòng người. điều đó không thể đi từ lý thuyết sang thực hành ngay được, bởi tư duy của lứa tuổi các em học sinh lớp 6 còn là tư duy cụ thể, chưa tiếp nhận ngay được những kiến thức trừu tượng. Cảm nhận của các em còn đơn giản, cụ thể, vốn từ, vốn hiểu biết phần nhiều còn nghèo nàn...do vậy mà các em chưa có nhiều vốn từ, tính hình ảnh, sáng tạo nghệ thuật trong viết văn...

2. Thực trạng của vấn đề:

a. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của ban giám hiệu,được sự giúp đỡ nhiệt tình của các đồng nghiệp.

Các em có tinh thần ham học hỏi, hăng say phát biểu ý kiến xây dựng bài, chuẩn bị bài tương đối đầy đủ trước khi đến lớp.

Tài liệu tham khảo của giáo viên và học sinh phong phú, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo kịp với xu thế đổi mới hiện nay.

b. Khó khăn:

Một số học sinh trước khi đến lớp không học bài cũ, không chuẩn bị bài mới, một số em không có đồ dùng đầy đủ, do vậy làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giờ dạy.

Một số học sinh vào đầu năm học còn chưa biết viết một đoạn văn là như thế nào, khả năng đọc còn chậm, đặc biệt là khả năng nói còn rất kém.

Một số em học sinh làm bài văn miêu tả không tuân thủ các bước: Tìm hiểu đề, tìm ý lập ý, lập dàn bài, viết bài hoàn chỉnh, đọc chỉnh sửa do đó dẫn đến bài viết lạc đề, bài làm không đủ ý, bố cục bài làm lộn xộn, thậm chí bố cục không đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết luận. Một số em chưa biết vận dụng kỹ năng quan sát, tưởng tượng, so sánh, nhận xét trong văn miêu tả một cách linh hoạt để làm nổi bật lên đặc điểm tiêu biểu của sự vật, làm bài văn miêu tả sinh động hơn. Học sinh còn phụ thuộc vào nhiều sách tham khảo.

3. Biện pháp thực hiện:

Từ những khó khăn trên tôi đề ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng cho các em như sau:

VÍ DỤ

1. Đề bài : Miêu tả cảnh như sau: “Em hãy miêu tả cảnh trường em vào một buổi sáng đẹp trời khi em đi học”.

2. Các kĩ năng làm bài :

a. Tìm hiểu đề : Bước tìm hiểu đề là cần giúp cho các em xác định được yêu cầu đề bài trên ba phương diện : Một là thể loại; hai là nội dung cần làm là gì ?; ba là phạm vi phải làm . Ở đề này, giáo viên cho học sinh thấy: Trên đây là một đề bài dạng miêu tả cảnh tổng hợp. Vậy thế nào là cảnh tổng hợp? - Giáo viên chỉ rõ cho học sinh thấy ta xác định cảnh tổng hợp nhờ những từ ngữ nào.

Ví dụ: Đề yêu cầu tả cảnh tổng hợp thường chứa những từ ngữ như: “một miền quê, quê hương em, cảnh trường em vào buổi sáng... Cảnh tổng hợp là cảnh như thế nào?; là cảnh gồm nhiều cảnh nhỏ, cảnh lẻ. Những cảnh nhỏ, của quê hương hay miền quê thường là cảnh đồng, dòng sông, con đường làng, trường học...sau đó giúp học sinh hình dung được cụ thể về cảnh miêu tả ở thời gian nào (mùa nào) ở không gian nào (cảnh đó như thế nào) ... Việc xác định

được đúng yêu cầu của đề như ở ví dụ trên sẽ giúp các em rất nhiều trong việc định hình được đối tượng miêu tả.

b. Hướng dẫn cách tìm ý, lập dàn ý cho bài văn tả cảnh :

Khi học sinh đã xác định đúng yêu cầu của đề, xác định chính xác đối tượng miêu tả nhưng chắc chắn chưa thể định hình được hướng đi cho bài viết. Để giúp học sinh định hình được hướng đi của bài viết văn miêu tả cảnh, tôi đã hướng dẫn học sinh bước tìm ý cho bài văn tả cảnh :

- Nhất thiết phải theo một trình tự: Tìm ý bao quát không gian của cảnh chung sẽ tả, sau đó cụ thể sẽ có những cảnh nào? Cảnh như thế nào?

- Bao quát không gian cảnh được coi là một thao tác quan trọng đầu tiên của bức tranh cảnh, rất quan trọng trong việc định hình vị trí cảnh vật. Vậy học sinh cần phải nắm được cách viết phần bao quát không gian cảnh như thế nào ? Thực tế khi làm bài, tôi thấy học sinh thường viết một cách cộc lốc, cụt lùn, có khi chỉ viết được một, hai câu cho phần tả bao quát.

+ Để tả bao quát cảnh, trước hết phải xác định vị trí miêu tả khái quát. Thường là một vị trí cao hơn, xa cảnh trung tâm để có thể chụp được toàn cảnh miêu tả . Theo đề trên, các em phải giới thiệu đôi nét về trường học : Vị trí địa lý, trục đường, hướng mặt ,diện tích, ranh giới trường với xung quanh...

Quá trình tìm ý gắn với lập dàn ý là một kĩ năng cực kì quan trọng . Thực tế trong khi làm bài, điều lo buồn mà tôi đã thấy là nhiều em không lập dàn bài, do đâu ? Một phần là do các em chưa thấy tầm quan trọng của dàn bài. Định ra được dàn bài, có thể các em đã thành công hơn một nửa trên các phương diện : Thời gian, trình tự, nội dung viết. Nhưng chắc chắn phần lớn nhiều em chưa biết, chưa có kĩ năng lập dàn bài. Hậu quả thường xảy ra mà thầy cô giáo thường phê trong bài làm của các em : Bài làm sơ sài, nội dung lộn xộn, xa đề, ... Bỏ qua hoặc xem nhẹ bước lập dàn ý, có một phần lỗi của chúng ta.

Vậy nên thầy cô giáo thường xuyên nói, rèn và bắt buộc kĩ năng lập dàn bài, để kĩ năng này trở thành thói quen thì không khó nhưng phải kiên trì thực hiện cho bằng được theo từng đối tượng. Các em ở mức học trung bình có thể lập dàn bài sơ lược, đại cương. Các em học khá giỏi có thể trên dàn ý đại cương mà xây dựng dàn bài chi tiết hơn nữa.

	<i>Dàn bài chung văn tả cảnh</i>	<i>Đề vận dụng vào dàn bài : Tả cây phượng ở trường em vào mùa hè (hoặc bất cứ cây nào)</i>
--	----------------------------------	---

<i>Mở bài</i>	<i>Giới thiệu cảnh được tả : Cảnh gì, ở đâu? Lý do tiếp xúc với cảnh, ấn tượng chung ?</i>	<i>Giới thiệu cây được tả : Cây gì, ở đâu? Lý do tiếp xúc với cây, ấn tượng chung ?</i>
<i>Thân bài</i>	<i>Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự hợp lý : + Tả bao quát. + Tả chi tiết : - Từ ngoài vào(vị trí quan sát, cảnh...) - Đi vào bên trong (vị trí quan sát, cảnh vật chính...) - Cảnh chính hoặc cảnh quen thuộc mà em thường tiếp xúc(vị trí quan sát, những cảnh chính...) Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự hợp lý.</i>	<i>Tập trung tả cây chi tiết theo một thứ tự hợp lý : + Tả bao quát. + Tả chi tiết : - Từ bên ngoài vào(vị trí quan sát, chiều cao, diện tích che phủ ...) - Đi đến gần hơn (vị trí quan sát, gốc, thân, cành, lá...) - Cảnh chính hoặc hình ảnh đặc sắc của cây vào mùa hè : hoa, dáng vẻ, màu sắc... quen thuộc mà em thường tiếp xúc(vị trí quan sát, những nét đặc trưng...)</i>
<i>Kết bài</i>	<i>Cảm nghĩ chung sau khi tiếp xúc, tình cảm riêng hoặc nguyện vọng của bản thân...</i>	<i>Cảm nghĩ chung sau khi tiếp xúc, tình cảm riêng hoặc nguyện vọng của bản thân...</i>

c. Rèn luyện kỹ năng viết phần mở bài, kết bài :

- Giáo viên ra một số cách mở để học sinh luyện theo :

Cách mở bài hay thường là gián tiếp : Có thể giới thiệu cảnh bằng lời mời gọi du khách để giới thiệu cảnh và bộc lộ cảm xúc của người viết một cách khái quát. Có thể dẫn dắt từ lời thơ , bài hát... về cảnh sẽ tả để giới thiệu cảnh. Hoặc có thể bộc lộ cảm xúc hồi tưởng về cảnh để mà giới thiệu ...

- Kết bài không những đủ ý chốt của bài viết mà nên tạo độ lắng cho nốt trầm xao xuyến vang vọng trong tâm hồn người đọc, điều này phụ thuộc vào trình độ diễn đạt của học sinh , nên giáo viên hướng các em trau dồi ngay trong tư liệu văn học .

d . Rèn luyện kỹ năng dựng đoạn văn miêu tả cảnh .

Dựng đoạn văn chính là cách sắp xếp các lời văn diễn đạt sao cho hợp lý , logic , chặt chẽ , mạch lạc. Học sinh thường rất lúng túng không biết tả cảnh cụ thể là tả cảnh gì ? Tả như thế nào ? theo trình tự từ đâu ? ... Các em thường kể lể , liệt kê cảnh một cách lộn xộn, tràn lan , không tạo được ấn tượng cho người đọc về cảnh . Vậy chúng ta phải làm như thế nào để khắc phục tình trạng này . Trước hết tôi hướng cho học sinh hình dung mỗi một cảnh nhỏ sẽ viết thành một đoạn văn trọn vẹn . Trong đoạn văn đó sẽ đi từ khái quát đến cụ thể . Bao giờ câu đầu đoạn cũng là câu miêu tả khái quát cảnh đó .

Sau câu tả khái quát là một loạt câu miêu tả cụ thể theo trình tự từ gần đến xa (hoặc ngược lại) theo tầm mắt . Trong quá trình miêu tả , thầy cô giáo lưu ý cho học sinh trình tự miêu tả cho phù hợp với vị trí quan sát kết hợp lời văn so sánh ,lời văn nhận xét , đánh giá và sự tưởng tượng phong phú , ý câu trước với câu sau logic với nhau tạo độ kết về mặt nghĩa .Những câu ở cuối đoạn thường là những câu có ý nghĩa sâu sắc , làm đậm nét cho bức tranh thiên nhiên nên thầy cô hướng cho học sinh biết dành những lời văn trội hơn vào cuối đoạn .

Ví dụ về cách dựng đoạn :

Cách dựng đoạn của học sinh	Cách dựng đoạn theo gợi ý của thầy
<p>- Ngôi trường to và đẹp quá ! Chúng em có một khoản sân rộng để vui đùa, có cả ghế đá của những thầy cô và các anh chị đi trước tặng lại nhà trường để ngồi nghỉ ngơi trong giờ giải lao. Xà cừ, băng lăng, bàn hay phượng đã đứng đó mấy chục năm rồi, đã chia xẻ buồn vui cùng bao thế hệ học trò, và chứng kiến những đổi thay của trường lớp. Những cây phượng cành lá xum xuê, khẳng khiu như thế có hàng trăm cánh tay vươn ra ôm lấy hoa và bác lá.</p>	<p>- Bước chân đến cổng trường, trước mắt em là tấm biển Trường Trung học cơ sở Thạnh Trị bằng chữ màu xanh trên nền trắng trang trọng. Vào trong, dãy phòng Hội đồng , các cửa vẫn còn đóng im ỉm. Bên trên, một màn sương mờ mờ như trùm lên cảnh vật. Xung quanh hồ cá hình bầu dục, những chậu cây cảnh : sanh, me, lộc vừng,, dáng vẻ như e thẹn, lá vẫn còn đẫm sương đêm. Mỗi cây có một dáng vẻ riêng, cây nào cũng đẹp. Dưới bàn tay chăm sóc, sắp đặt của các thầy cô , hình như mỗi cây có một nét đẹp rất riêng. Lôi cuốn nhất</p>

	là cây sanh, gốc to, từng túm lá xòe ra trông rất ngộ nghĩnh.
--	---

e. Rèn luyện kỹ năng diễn đạt, chuyển ý :

Sau một vài đoạn văn như thế, thầy cô phân tích những hình ảnh ngôn từ nghệ thuật sáng giá sao cho tạo được hứng khởi ở học sinh , kích thích các em thích tìm , viết những lời văn hay . Có lẽ rèn kỹ năng diễn đạt là một phương pháp đòi hỏi kỳ công nhất của thầy trò, nó cần phải mất một quá trình có nhiều bước .

Tạo được sự hứng thú cho các em xong , thầy cô mới cho các em luyện tập diễn đạt bằng hình thức ra một loạt hình ảnh (in nghiêng) , yêu cầu các em dùng lời văn kết hợp biện pháp nghệ thuật so sánh , nhân hoá , sử dụng những từ láy gợi hình gợi âm để tập diễn đạt .

Ví dụ :

-Đầu xuân, ánh nắng ban mai chưa đủ xua đi màn sương chờn vờn nhưng *cành lá* me tây đã xòe tay che chắn cái lạnh cho em.

-Mỗi phòng học em đi qua, *bàn ghế* như còn say ngủ.

-Sáng dậy, *bảng đen* được các cậu học trò lau đi cái khuôn mặt nhăn nhó sau một đêm ngái ngủ .

-Gần mười ngày nghỉ tết, *dàn máy vi tính* buồn nhớ các cậu học trò.

Cách này chúng tôi cũng cho học sinh luyện trong nhiều tiết học để trở thành thao tác thuần thục , nhuần nhuyễn , đồng thời cho học sinh kết hợp về tìm đọc tư liệu sao cho có những lời văn miêu tả sống động gợi cảm nhất .

Lời văn chuyển cảnh không nhiều nhưng có tác dụng rất lớn trong việc liên kết , liên hoàn mạch văn , nó đánh giá trình độ khéo léo của cây bút miêu tả cảnh . Thầy cô giáo sẽ “ mách nhỏ ” cho các em học sinh những thủ thuật chuyển cảnh sau đây :

- Các cảnh nhỏ được nối tiếp nhau một cách tự nhiên theo mô típ liên cảnh (cảnh kề gần nhau theo tầm quan sát) VD: Chỉ một lát con đường đã dẫn em tới trường . Ngôi trường...

- Chuyển cảnh nhờ những hình ảnh trung gian . VD : Mặt trời ngoi lên khỏi núi, các bạn học sinh từ các nẻo đường đổ về ngày càng đông.

- Hướng chuyển cảnh theo gam màu . VD : Sáng nay, nền trời như tím thắm xanh treo trên cao. Dưới sân trường, là một màu xanh của cây lá. Hòa trong màu xanh là màu áo trắng học trò. ..

- Chuyển cảnh bằng cách nối âm thanh với không gian, lấy động để tả tĩnh : Ví dụ : Trên sân trường, rộn rã tiếng bước chân, tiếng nói, tiếng cười. Đột nhiên, một hồi trống vang lên, sân trường bỗng chốc vắng lặng...

3. Kỹ năng vận dụng dàn bài vào một đề bài bất kì :

Từ dàn ý đại cương, thầy cô giáo có thể ra bất kì đề nào thuộc về văn tả cảnh. Từ dàn ý đại cương vận dụng vào một đề cụ thể cũng là một thao tác , một kỹ năng đòi hỏi các em phải chọn trình tự miêu tả sao cho hợp lý. Trình tự thời gian nếu đề ra có liên quan đến sự vận động thời gian; còn trình tự không gian (xa gần, bao quát đến chi tiết...) có liên quan đến kích thước, tầm vóc. Có một số đề các em phải linh hoạt kết hợp cả trình tự thời gian lẫn không gian...

Ví dụ đề sau đây, các em phải kết hợp cả thời gian, không gian :

Dàn bài đại cương	Dàn bài chi tiết cho một đề bất kì :
Từ dàn bài, xây dựng dàn ý chi tiết, trình tự.	<u>Đề</u> : Tả lại đêm trăng đẹp ở quê em.
<u>Mở bài</u> : Giới thiệu cảnh được tả : Cảnh gì, ở đâu? Lý do tiếp xúc với cảnh, ấn tượng chung ?	<u>Mở bài</u> : Giới thiệu cảnh được tả : Đêm trăng, ở quê nhà? Lý do tiếp xúc với đêm trăng, ấn tượng chung ?
<u>Thân bài</u> : Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự hợp lý : + Tả bao quát. + Tả chi tiết : - Từ ngoài vào(vị trí quan sát, cảnh...) - Đi vào bên trong (vị trí quan sát, cảnh vật chính...) - Cảnh chính hoặc cảnh quen thuộc mà em thường tiếp xúc(vị trí quan sát, những cảnh chính...) Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự hợp lý.	<u>Thân bài</u> : Tập trung tả cảnh vật chi tiết theo một thứ tự hợp lý : + Tả bao quát :- Trước khi trăng lên ... + Tả chi tiết : -Trăng vừa mới lên (Cảnh vật, hình dáng, ánh sáng, cây cối...) - Trăng lên cao (bầu trời, ánh sáng, sân nhà...) - Đêm khuya (Cảnh vật, cây cối, âm thanh...)

<i>Kết bài: Cảm nghĩ chung sau khi tiếp xúc, bài học cho bản thân.</i>	<i>Kết bài: Cảm nghĩ chung về đêm trăng, bài học cho bản thân.</i>

4/ Sửa chữa một số lỗi thường gặp của học sinh trong bài làm :

Một số lỗi của học sinh	Thầy cô giáo hướng các em sửa chữa
<p>1. <u>Lỗi chính tả</u> : màng sương, màng xương</p> <p>Uy nghuy, cây xanh được uống.</p> <p>- Từ trên cao, bác Hồ như nhìn xuống...</p>	<p>- màn sương (ghép từ sương với một số từ khác : sương rơi, ...); xương (ghép từ xương với một số từ khác : chồi xương, xương chân...chỉ ra nghĩa chung của xương)</p> <p>- uy nghi (nghi thức, nghi lễ...)</p> <p>- cây sanh (danh từ), uốn (tạo dáng) , uống (uống nước)</p> <p>- Bác Hồ (danh từ riêng)</p>
<p>2. <u>Lỗi dùng từ sai</u> :</p> <p>- Những tia nắng yếu ớt bắt đầu xuất hiện <u>đâm thủng</u> qua màn sương.</p> <p>- Nhà trường mới xây xong <u>châu</u> cá hình bầu dục .</p>	<p>- Những tia nắng yếu ớt bắt đầu xuyên qua làn sương mỏng.</p> <p>- Nhà trường mới xây xong hồ cá hình bầu dục. (giải nghĩa từ châu, hồ)</p>
<p>3. <u>Lỗi diễn đạt</u> :</p> <p>- Khi đến cổng trường thì những giọt sương trên nền của xanh da trời. (không rõ ý, lủng củng)</p> <p>- Cổng trường có hai chỗ ra vào, trên cổng có tên trường và những lá cờ bay trong gió.</p> <p>- Trước dãy phòng hội đồng là những hồ cá mới xây xong có hình bầu dục xung quanh là những chậu cây kiểng đã nở hoa. (diễn đạt lủng củng, nghèo ý,</p>	<p>- Ngôi trường như chìm trong sương.</p> <p>- Cổng trường uy nghi, đến sớm nên em đi vào cổng phụ. Trên cổng là những lá cờ chuối tung bay phất phới, vẫy chào một ngày mới bắt đầu.</p> <p>- Bước vào cổng trường, hình ảnh đầu tiên là dãy phòng hội đồng. Trước phòng là hồ cá hình bầu dục. Xung quanh hồ, những chậu cây cảnh được</p>

4. Kết quả đạt được:

Quá trình thực hiện kinh nghiệm của tôi qua nhiều năm đứng lớp, tôi tin chắc rằng những gì tôi đã trình bày, đã viết chắc chắn sẽ đem đến sự chuyển biến trong văn miêu tả cho các em. Trước mắt là đã phá bỏ được mặc cảm của học sinh với môn văn trừu tượng là môn ngại viết, ngại nghĩ.

Đã có một số em sáng tạo được những tác phẩm “nho nhỏ” giá trị của mình trên các bài viết mà các em lưu giữ. Khi thực hiện sáng kiến kinh nghiệm này giúp các em học sinh có kỹ năng làm bài văn miêu tả được nâng cao.

Các em biết chọn lọc tư liệu giá trị và vận dụng sáng tạo những tư liệu để biến thành cách diễn đạt riêng của bản thân mỗi học sinh.

Tạo cho các em niềm say mê trong môn học từ trừu tượng, ngại nghĩ, ngại viết các em cảm nhận được các sự vật thiên nhiên rất gần gũi ngay trong cuộc sống đời thường, tạo được những cảm xúc chân thực với cảnh vật thiên nhiên khi miêu tả.

Giúp cho các em học sinh lớp 6 từ việc các em nghĩ sao viết vậy đã biết lập dàn ý sơ lược, dàn ý chi tiết, sắp xếp bố cục rõ ràng, xây dựng được một bài miêu tả hoàn chỉnh làm cho chất lượng bộ môn tăng lên rõ rệt.

Sau đây tôi xin đưa ra một vài con số thực tế và kết quả cụ thể của học sinh ở môn Tập làm văn lớp 6, sau khi được cung cấp các kỹ năng cơ bản về phương pháp miêu tả cảnh trên một bài viết hoàn chỉnh, tôi đã chấm một cách khách quan:

BẢNG SỐ LIỆU TRƯỚC VÀ SAU KHI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Lớp	Số	Trước khi chưa áp dụng đề tài					Sau khi đã áp dụng đề tài				
		Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
6B	29	1	2	9	15	4	3	8	16	2	/
6C	29	1	4	11	10	3	4	12	12	1	/
6D	31	1	3	9	14	4	3	13	13	2	/
6E	30	1	4	8	11	6	4	13	12	1	/

III. PHẦN KẾT LUẬN:

1. Bài học kinh nghiệm:

Khi thực hiện sáng kiến kinh nghiệm này về phía giáo viên phải thực sự kiên trì, mẫu mực trong cách dùng từ, kiên trì trong việc kiểm tra, đánh giá, sửa chữa các phần viết luyện kỹ năng của các em. Mặt khác giáo viên cũng phải kiên trì sưu tầm, chọn lọc tư liệu giá trị để cung cấp cho các em đồng thời tìm cách hướng các em cách vận dụng sáng tạo những tư liệu để biến thành cách diễn đạt riêng của bản thân mỗi học sinh.

Về phía học sinh phải nhiệt tình, tự giác trau dồi vốn từ, ngôn từ nghệ thuật bằng cả trái tim. Phải quan sát tinh tế những cảnh vật thiên nhiên thường nhật, phải tưởng tượng phong phú và cần phải nhập tâm vào cảnh vật để có được những cảm xúc chân thực với cảnh vật thiên nhiên khi miêu tả.

2. Ý nghĩa của kinh nghiệm:

Giảng dạy và ôn tập bộ môn ngữ văn, đặc biệt là phần miêu tả văn học là một vấn đề không dễ bởi đây là mảng kiến thức rất quan trọng giúp học sinh vừa củng cố các kiến thức đã học, các kỹ năng làm bài mà còn gợi mở hướng cho học sinh lĩnh hội kiến thức để học lên THPT. Để thực hiện tốt đòi hỏi giáo viên, học sinh phải có khả năng tìm hiểu, cảm nhận tác phẩm văn học, có vốn ngôn từ phong phú, cách sử dụng ngôn ngữ trau chuốt, diễn đạt tình cảm, rung động chân thành của mình về tác phẩm văn học, giáo viên phải bồi dưỡng cho học sinh lòng say mê văn học, có tư tưởng, lập trường đúng đắn.

3. Khả năng ứng dụng:

Đề tài ***“Phương pháp rèn luyện kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh khối 6”*** có thể áp dụng được ở tất cả các trường THCS trên địa bàn.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Tất cả giáo viên dạy ngữ văn trong cùng khối 6 phải sưu tầm tư liệu miêu tả thành những cuốn tư liệu quý để lưu giữ trong tủ sách nhà trường.

Nhà trường cũng cung cấp thêm những tài liệu về văn miêu tả cho học sinh THCS để làm giàu cho tủ sách.

Trên đây là đề tài ***“Phương pháp rèn luyện kỹ năng làm văn miêu tả cảnh cho học sinh khối 6”*** Rất mong được sự góp ý, giúp đỡ của các cấp lãnh đạo để việc thực hiện phong trào này trong thời gian tới đạt kết quả tốt hơn.

Thanh Trị, ngày 19 tháng 3 năm 2016

Vũ Thị Bích Vân

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trong quá trình thực hiện đề tài này, tôi đã tham khảo các tài liệu sau đây :

1. Chuyên đề văn trung học phổ thông, những bài làm văn mẫu lớp 6 của nhà xuất bản tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh năm 2006.
2. Sách giáo khoa Ngữ văn 6 tập II của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2010.
3. Giúp em học tốt ngữ văn 6 tập II của nhà xuất bản Hà Nội năm 2013

4. Những điều cần biết bồi dưỡng học sinh giỏi theo cấu trúc mới nhất của nhà xuất bản Đại học quốc Gia Hà Nội năm 2014.

MỤC LỤC

Bố cục	Nội dung	Trang
I. PHẦN MỞ ĐẦU:	1. Bối cảnh đề tài	1
	2. Lý do chọn đề tài	1-2
	3. Phạm vi và đối tượng của đề tài	2
	4. Mục đích của đề tài	2
	5. Sơ lược về lịch sử	2-3
	6. Khẳng định tính sáng tạo	3
II. PHẦN NỘI DUNG:	1. Cơ sở lý luận	3
	2. Thực trạng vấn đề a. Thuận lợi b. Khó khăn	4
	3. Các biện pháp thực hiện	4-5-6-7-8- 9-10-11
	4. Kết quả đạt được	12
III. PHẦN KẾT LUẬN:	1. Bài học kinh nghiệm	13
	2. Ý nghĩa của kinh nghiệm	13
	2. Khả năng ứng dụng	13
	3. Kiến nghị, đề xuất	13-14

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG CHẤM SKKN

Tiêu chuẩn 1:
 Đạt: điểm

Tiêu chuẩn 2:
 Đạt: điểm

Tổng cộng: điểm

Thanh Trì, ngày tháng 3 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
Lê Quang Vinh**